

	VIETTEL AI RACE	TD300
	<b>Nghiệm thu hợp đồng thuê ngoài</b>	Lần ban hành: 1

## 1. GIỚI THIỆU

### 1.1 Mục đích

VTP bổ sung đối tượng bưu tá thuê ngoài vào đội ngũ giao nhận để đảm bảo đủ nguồn lực vận hành → Phát triển chính sách lương khoán riêng cho đối tượng này → Hệ thống tính lương khoán cần điều chỉnh để đáp ứng việc tính lương cho những đối tượng bưu tá khác nhau.

### 1.2 Phạm vi

Hệ thống SCS, FICO

### 1.3 Danh mục khái niệm, từ viết tắt

### 1.4 Tài liệu liên quan

#	Tài liệu	Người tạo	Ngày cập nhật
1	<u>Phụ lục lỗi</u>	NhungPAC	22/03/2024
2	<u>Phụ lục phân quyền</u>	NhungPAC	22/03/2024
3	<u>QLNVVP-2393 Tính lương cho bưu tá thuê ngoài (Bản chốt)</u>	NhungPAC	15/11/2023

### 1.5 Tóm tắt tài liệu

## 2. ĐẶC TẢ YÊU CẦU

### 2.1 Yêu cầu chức năng

#### 2.1.1 Đặc tả use case:

#	Nhóm	UCID	Use Case	Priority
1	Kỳ lương	UC1.1	Tra cứu kỳ lương	High

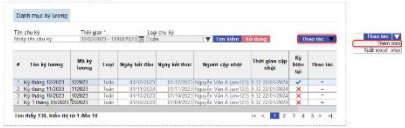
	VIETTEL AI RACE	TD300
	<b>Nghiệm thu hợp đồng thuê ngoài</b>	Lần ban hành: 1

		UC1.2	Tạo kỳ lương	High
		UC1.3	Chỉnh sửa kỳ lương	Low
		UC1.4	Xóa kỳ lương	Low
2	Dữ liệu đầu vào	UC2.1	Lấy dữ liệu đầu vào	High
		UC2.2	Xuất dữ liệu đầu vào	Medium
3	Bảng chi	UC3.1	Tra cứu bảng chi	High
		UC3.2	Tạo bảng chi	High
		UC3.3	Chỉnh sửa bảng chi	Low
		UC3.4	Xóa bảng chi	Low
		UC3.5	Yêu cầu chi	High
4	Biên bản	UC4.1	Tổng hợp biên bản	High
		UC4.2	Xem danh sách biên bản	High
		UC4.3	Loại/Bỏ loại biên bản	High
		UC4.5	Theo dõi tiến độ chi lương	Low

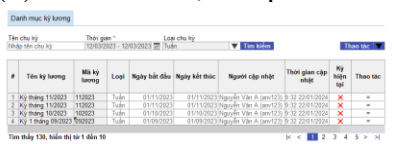
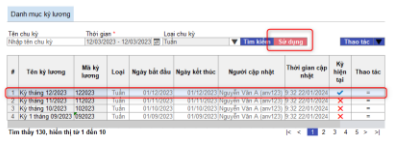
	VIETTEL AI RACE	TD300
	<b>Nghiệm thu hợp đồng thuê ngoài</b>	Lần ban hành: 1

2.1.1.1. Kỳ lương:

2.1.1.2. UC1.1 - Tra cứu kỳ lương

<b>Use Case</b>	Tra cứu kỳ lương
<b>Use Case ID</b>	UC1.1
<b>Description</b>	Cho phép người dùng tìm kiếm danh sách các kỳ lương đã tạo theo bộ lọc tự thiết lập để sử dụng.
<b>Actor(s)</b>	SCS, TTVH, TCLĐ
<b>Priority</b>	High
<b>Trigger</b>	Người dùng truy cập vào SCS → Hợp đồng thuê khoán → Quản lý kỳ lương. 
<b>Pre-Condition(s)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Người dùng đăng nhập thành công vào web SCS.</li> <li>Người dùng đang ở màn hình SCS → Hợp đồng thuê khoán</li> </ul>
<b>Post-Condition(s)</b>	Người dùng chọn thành công 1 kỳ lương để sử dụng.

	VIETTEL AI RACE		TD300
	<b>Nghiệm thu hợp đồng thuê ngoài</b>		Lần ban hành: 1

<b>Main Flow</b>	<p>(1) SCS hiển thị giao diện tra cứu kỳ lương và thiết lập bộ lọc mặc định.</p> <p>(2) SCS tìm kiếm theo bộ lọc đã thiết lập.</p> <p>(3) Yes - Tìm kiếm thành công.</p> <p>(4) SCS hiển thị kết quả tìm kiếm.</p>  <p>(5) Yes - Kết quả tìm kiếm có bao gồm kỳ lương người dùng muốn sử dụng.</p> <p>(6) Người dùng chọn kỳ lương và chọn button "Sử dụng".</p>  <p>(7) Hệ thống đóng giao diện tra cứu + fill tên kỳ lương muốn sử dụng vào mục kỳ lương tại trang chủ Hợp đồng thuê khoán.</p> <p>Use Case hoàn thành.</p>
<b>Alternative Flow</b>	<p>(5) No - Kết quả tìm kiếm KHÔNG bao gồm kỳ lương người dùng muốn sử dụng.</p> <p>(8) Người dùng thiết lập bộ lọc và chọn tìm kiếm.</p> <p>Use Case tiếp tục ở bước (2).</p>
<b>Exception Flow</b>	<p>(3) No - Tìm kiếm thất bại.</p> <p>(6) Hệ thống báo lỗi tương ứng, tham chiếu phụ lục lỗi.</p> <p>Use Case kết thúc.</p>

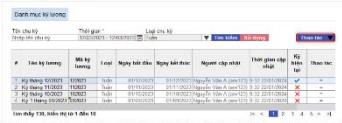
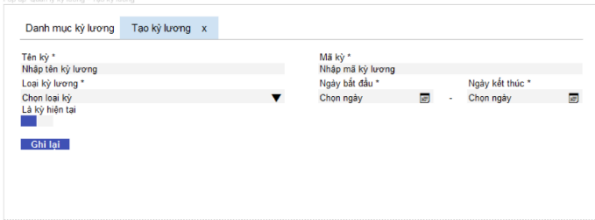
	VIETTEL AI RACE	TD300
	<b>Nghiệm thu hợp đồng thuê ngoài</b>	Lần ban hành: 1

<b>Business rule</b>	<p><b>1. Người dùng có thể thiết lập bộ lọc bao gồm:</b></p> <p>1.1. Mã hoặc tên chu kỳ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Không bắt buộc</li> <li>• Nhập chuỗi tối đa 100 ký tự</li> <li>• Tự động loại bỏ khoảng trắng ở đầu chuỗi nhập trước khi tìm kiếm.</li> <li>• Thỏa mãn chuỗi đã nhập trùng với ít nhất 1 ký tự với tên hoặc mã của kỳ lương (không phân biệt có dấu/không dấu, hoa thường).</li> <li>• Chuỗi nhập trống (Mặc định) → Luôn thỏa mãn.</li> </ul> <p>1.2. Thời gian</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bắt buộc</li> <li>• <math>0 \text{ ngày} \leq \text{Ngày kết thúc} - \text{Ngày bắt đầu} \leq 365 \text{ ngày}</math></li> <li>• Mặc định: Ngày hiện tại trừ 365 ngày → Ngày hiện tại.</li> <li>• Thỏa mãn khi Ngày bắt đầu kỳ lọc <math>\leq</math> Ngày kết thúc của kỳ <math>\leq</math> Ngày kết thúc kỳ lọc</li> </ul> <p>1.3 Loại chu kỳ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Không bắt buộc</li> <li>• Chọn 1 hoặc nhiều trong danh sách: Tuần; Tháng</li> <li>• Không chọn (Mặc định) → Luôn thỏa mãn.</li> </ul> <p>2. Mỗi kỳ lấy ra các thông tin sau: Tên kỳ lương; Mã kỳ lương; Tên loại kỳ lương; Ngày bắt đầu kỳ lương (dd/MM/yyyy); Ngày kết thúc kỳ lương (dd/MM/yyyy); Người cập nhật kỳ lương gần nhất (Họ và tên + username); Thời gian cập nhật kỳ lương gần nhất (HH:MM dd/MM/yyyy); Kỳ hiện tại (Có/Không?)</p> <p><b>3. Người dùng có thể trích xuất dữ liệu tra cứu dưới định dạng .xlsx theo template sau:</b> Danh+sách+kỳ+lương+thuê+khoán.xlsx</p> <p><b>4. Phân quyền (Tham chiếu phụ lục phân quyền).</b></p>
----------------------	---

#### 2.1.1.3. UC1.2 Tạo kỳ lương

<b>Use Case</b>	Tạo kỳ lương
<b>Use Case ID</b>	UC1.2

	VIETTEL AI RACE	TD300
	Nghiệm thu hợp đồng thuê ngoài	Lần ban hành: 1

<b>Description</b>	Cho phép người dùng tạo mới 1 kỳ lương.
<b>Actor(s)</b>	SCS, TCLĐ, TTVH
<b>Priority</b>	High
<b>Trigger</b>	Tại pop up quản lý kỳ lương, người dùng chọn "Thêm mới" 
<b>Pre-Condition(s)</b>	Người dùng đăng nhập thành công vào web SCS.
<b>Post-Condition(s)</b>	Thông tin kỳ lương mới được lưu thành công vào CSDL.
<b>Main Flow</b>	<p>(1) Hệ thống hiển thị biểu mẫu dưới dạng 1 tab cho người dùng nhập thông tin kỳ lương.</p>  <p>(2) Người dùng nhập thông tin.</p> <p>(3) Yes - Người dùng chọn "Ghi lại".</p> <p>(4) Hệ thống kiểm tra điều kiện hợp lệ của dữ liệu.</p> <p>(5) Yes - Thông tin đã nhập là hợp lệ.</p> <p>(7) Yes - Hệ thống tạo mới chu kỳ tính lương và lưu vào CSDL thành công.</p> <p>(8) Hệ thống thông báo cho người dùng rằng chu kỳ tính lương đã được thêm thành công + đóng tab Thêm mới.</p> <p><i>Use case hoàn thành.</i></p>

	VIETTEL AI RACE	TD300
	<b>Nghiệm thu hợp đồng thuê ngoài</b>	Lần ban hành: 1

<b>Alternative Flow</b>	<p>(3) No - Người dùng đóng form nhập.  (9) Yes - Đang nhập dữ ít nhất 1 trường thông tin.  (10) Hệ thống yêu cầu người dùng xác nhận hủy thông tin đang nhập dữ.</p> <div data-bbox="479 379 875 560"> <p>Bạn có chắc chắn muốn hủy thông tin đang nhập dữ?</p> <p>Hủy Xác nhận</p> </div> <p>(11) No - Người dùng hủy yêu cầu đóng form.  <i>Use Case quay lại bước (2)</i>  (5) No - Thông tin đã nhập không hợp lệ.  (12) Hệ thống trả ra lỗi tương ứng cho phép người dùng điều chỉnh thông tin đã nhập. (Tham chiếu phụ lục lỗi)  <i>Use Case quay lại bước (3)</i></p>
<b>Exception Flow</b>	<p>(9) No - Không có trường nào đang nhập dữ  (13) Đóng form nhập.  <i>Use Case kết thúc</i>  (11) Yes - Người dùng hủy yêu cầu đóng form.  (13) Đóng form nhập.  <i>Use Case kết thúc</i>  (7) No - Lưu vào CSDL thất bại.  (13) Hệ thống trả ra lỗi tương ứng, yêu cầu người dùng thử lại sau. (Tham chiếu phụ lục lỗi)  <i>Use Case kết thúc.</i></p>

	VIETTEL AI RACE	TD300
	<b>Nghiệm thu hợp đồng thuê ngoài</b>	Lần ban hành: 1

<b>Business rule</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Quy tắc nhập thông tin kỳ lương. <ul style="list-style-type: none"> <li>Mã kỳ lương: <ul style="list-style-type: none"> <li>Bắt buộc</li> <li>Là duy nhất (không kể các kỳ đã xóa)</li> <li>Chỉ chứa chữ cái và số (không bao gồm khoảng trắng, chữ có dấu và các ký tự đặc biệt)</li> <li>Tối thiểu 3 ký tự, tối đa 20 ký tự.</li> <li>Tự động loại bỏ khoảng trắng ở đầu và cuối chuỗi nhập trước khi lưu vào CSDL.</li> </ul> </li> <li>Tên kỳ lương <ul style="list-style-type: none"> <li>Bắt buộc</li> <li>Tối thiểu 3 ký tự, tối đa 100 ký tự.</li> <li>Tự động loại bỏ khoảng trắng ở đầu và cuối chuỗi nhập trước khi lưu vào CSDL.</li> </ul> </li> <li>Loại kỳ lương <ul style="list-style-type: none"> <li>Bắt buộc</li> <li>Chọn 1 trong danh sách: Tuần &amp; Tháng</li> </ul> </li> <li>Thời gian kỳ lương <ul style="list-style-type: none"> <li>Bắt buộc</li> <li><math>0 \text{ ngày} \leq \text{Ngày kết thúc} - \text{Ngày bắt đầu} \leq 31 \text{ ngày}</math></li> <li>Các kỳ cùng loại thì thời gian không được giao nhau.</li> </ul> </li> <li>Kỳ hiện tại <ul style="list-style-type: none"> <li>Bắt buộc</li> <li>Chọn 1 trong danh sách: Là kỳ hiện tại / Không là kỳ hiện tại</li> <li>Tại 1 thời điểm, hệ thống chỉ cho phép 01 kỳ là kỳ hiện tại.</li> </ul> </li> </ul> </li> <li>Phân quyền: (Tham chiếu phụ lục phân quyền).</li> </ol>
----------------------	---